

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án số 01/ĐA-MTTW-BTT, ngày 25/5/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về phát động phong trào thi đua “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp”

Thực hiện Công văn số 92/MTTW-BTT, ngày 26/5/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam về tổ chức triển khai phong trào thi đua “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp” và Đề án số 01/ĐA-MTTW-BTT, ngày 25/5/2026 về phát động phong trào thi đua “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp” (gọi tắt là Đề án);

Công văn số 466-CV/TU, ngày 29/5/2026 của Thường trực Tỉnh ủy An Giang về việc triển khai phong trào “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp” trên địa bàn tỉnh,

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo phong trào thi đua sâu rộng trong toàn quốc, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chung tay bảo vệ môi trường; hình thành nếp sống văn minh, thân thiện, xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp tại Việt Nam, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân và thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững đất nước.

2. Việc triển khai phong trào thi đua phải thực hiện đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cấp chính quyền, sự phân công, phối hợp giữa các tổ chức thành viên của Mặt trận. Nội dung thi đua phải rõ tiêu chí, gắn với từng hộ gia đình, khu dân cư, cơ quan, đơn vị, đối tượng, địa bàn; kết quả thi đua phải rõ mô hình, sản phẩm và phải được công nhận thông qua đánh giá, bình xét cụ thể.

3. Việc triển khai phong trào thi đua phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; thực hiện tốt chế độ giao ban, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; chú trọng các hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời, tạo động lực thúc đẩy sự tham gia tự nguyện, tự giác của các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

Phong trào thi đua được triển khai ở tất cả các địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, trong đó mỗi đối tượng đều gắn với nội dung thi đua cụ thể.

1. Thi đua xây dựng “*Gia đình xanh - sạch - đẹp*”

Tùy theo điều kiện cụ thể, mỗi hộ gia đình hưởng ứng phong trào thi đua bằng những công việc hằng ngày. Mỗi gia đình cần thi đua thực hiện tốt 05 nội dung sau:

- (1) Giữ gìn 3 sạch: Sạch nhà - Sạch bếp - Sạch ngõ.
- (2) Không xả rác bừa bãi ra môi trường xung quanh.
- (3) Thực hiện phân loại rác tại nguồn, đổ rác đúng quy định.
- (4) Giảm thiểu rác thải nhựa, hạn chế sản phẩm nhựa dùng một lần.
- (5) Phát triển cây xanh, không gian xanh, chăm sóc cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

2. Thi đua xây dựng “*Khu dân cư xanh - sạch - đẹp*”

Tùy theo điều kiện, địa bàn cụ thể (*nông thôn, đô thị, biển đảo*), mỗi khu dân cư cần thi đua thực hiện tốt 05 nội dung sau:

- (1) Không có rác thải tồn đọng, không có bãi rác tự phát.
- (2) Không có nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường.
- (3) Đường làng, ngõ xóm sạch đẹp, không lấn chiếm, quảng cáo bừa bãi.
- (4) Giữ gìn cây xanh, tuyến đường xanh, cảnh quan xanh sạch đẹp.
- (5) Có tổ tự quản môi trường, thường xuyên tổ chức vệ sinh môi trường.

3. Thi đua xây dựng “*Xã, phường xanh - sạch - đẹp*”

Tùy theo điều kiện, địa bàn cụ thể (*nông thôn, đô thị, biển đảo*), mỗi xã, phường, đặc khu cần tập trung thực hiện tốt 05 nội dung sau:

- (1) Tổ chức tốt việc thu gom, xử lý rác thải, không có điểm ô nhiễm kéo dài.
- (2) Các tuyến phố, đường liên thôn, liên xã xanh, sạch, đẹp, gọn gàng, không rác.
- (3) Các cánh đồng, kênh, mương, dòng sông, hồ nước, bãi biển sạch đẹp không rác.
- (4) Nơi công cộng, cơ sở tôn giáo, tụ điểm văn hóa xanh, sạch, đẹp, không rác.
- (5) Định kỳ (*tuần/tháng/quý*) tổ chức ra quân vệ sinh môi trường trên địa bàn.

4. Thi đua xây dựng “*Cơ quan, đơn vị, trường học xanh - sạch - đẹp*”

Các cơ quan, đơn vị, trường học căn cứ điều kiện cụ thể tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, chiến sỹ, học sinh, sinh viên

hưởng ứng tham gia. Mỗi cơ quan, đơn vị, trường học cần thực hiện tốt 05 nội dung sau:

- (1) Tổ chức tốt việc thu gom, xử lý rác thải, không để gây ô nhiễm môi trường.
- (2) Xây dựng cảnh quan, môi trường nơi làm việc xanh, sạch, đẹp, không rác.
- (3) Hình thành lối sống xanh, thân thiện môi trường cho cán bộ, nhân viên.
- (4) Định kỳ tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường.
- (5) Có các hình thức thi đua, sáng kiến, giải pháp hay để bảo vệ môi trường.

5. Thi đua xây dựng “Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất xanh - sạch - đẹp”

Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tùy theo lĩnh vực sản xuất, kinh doanh để xác định nội dung cụ thể. Mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất cần thực hiện tốt 05 nội dung sau:

- (1) Tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.
- (2) Tổ chức quản lý, xử lý rác thải, chất thải, không để gây ô nhiễm môi trường.
- (3) Có giải pháp giảm thiểu phát sinh chất thải ra môi trường.
- (4) Có giải pháp ứng dụng công nghệ sạch trong sản xuất.
- (5) Xây dựng cảnh quan, môi trường nơi làm việc xanh, sạch, đẹp, không rác.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

Trên cơ sở bộ tiêu chí khung hướng dẫn trong toàn quốc do Ban Chỉ đạo phong trào Trung ương ban hành (*đang xây dựng*), Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ tham mưu Ban Chỉ đạo phong trào tỉnh ban hành bộ tiêu chí cụ thể, phù hợp với địa phương, bảo đảm việc đánh giá được thực hiện khách quan, minh bạch, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng.

2. Hình thức khen thưởng

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đề xuất, khen thưởng các hình thức, dự kiến như sau:

2.1. Khen thưởng cấp cơ sở (định kỳ hằng năm)

- Giấy khen của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã cho các hộ gia đình đạt danh hiệu “*Gia đình xanh - sạch - đẹp*” tiêu biểu.

- Giấy khen của Ủy ban nhân dân cấp xã cho các khu dân cư đạt danh hiệu “*Khu dân cư xanh - sạch - đẹp*” tiêu biểu cấp xã.

- Giấy khen của Ủy ban nhân dân cấp xã cho các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn đạt danh hiệu “*Xanh - sạch - đẹp*” tiêu biểu.

2.2. Khen thưởng cấp tỉnh (định kỳ hằng năm)

- Bằng khen của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho các khu dân cư đạt danh hiệu “*Khu dân cư xanh - sạch - đẹp*” tiêu biểu cấp tỉnh.

- Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh cho xã, phường, đặc khu, các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thuộc cấp tỉnh quản lý đạt danh hiệu “*Xanh - sạch - đẹp*” tiêu biểu.

2.3. Đề xuất khen thưởng cấp toàn quốc

- Bằng khen của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam cho các khu dân cư, xã, phường, đặc khu, các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất “*Xanh - sạch - đẹp*” tiêu biểu trong toàn quốc được bình chọn, đề xuất từ tỉnh (*theo chỉ tiêu phân bổ của Mặt trận Trung ương*).

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đối với các khu dân cư, xã, phường, đặc khu, các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có thành tích tiêu biểu, có sức lan tỏa tích cực trong cộng đồng (*theo chỉ tiêu phân bổ của Mặt trận Trung ương*).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc

1.1. Thành lập Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp” ở 02 cấp, trong đó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam là Trưởng Ban Chỉ đạo. Thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh mời đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các lực lượng vũ trang, một số sở, ngành, cơ quan liên quan. Thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã tương tự cơ cấu, thành phần cấp tỉnh. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam ở các cấp là cơ quan thường trực cho Ban Chỉ đạo phong trào.

1.2. Nghiên cứu, đề xuất các cấp ủy Đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đưa nội dung thực hiện phong trào vào chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề và định kỳ; đưa tiêu chí môi trường vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức Đảng và cá nhân đảng viên.

1.3. Hình thành cơ chế kiểm tra, giao ban, sơ kết, tổng kết định kỳ của Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp. Cấp tỉnh, cấp xã thành lập các đoàn, tiến hành kiểm tra ở các địa phương, tùy theo thực tế, nơi nào tình hình phức tạp về môi trường cần giao ban đôn đốc hằng tháng.

2. Giải pháp về tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho Nhân dân

2.1. Tuyên truyền thường xuyên, liên tục về phong trào thi đua trên các phương tiện thông tin, truyền thông của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các tổ chức thành viên ở cấp tỉnh, cấp xã, của các cơ quan, đơn vị... về mục đích, ý nghĩa của phong trào, nội dung, tiêu chí thi đua để Nhân dân dễ hiểu, dễ thực hiện.

2.2. Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; kết hợp giữa tuyên truyền trên báo chí, phát thanh, truyền hình với mạng xã hội và nền tảng số; tuyên truyền trực tiếp tại khu dân cư và hộ gia đình thông qua hệ thống loa truyền thanh, hệ thống pano, áp phích; tuyên truyền trong sinh hoạt chi bộ, chi đoàn, chi hội và các cuộc họp Nhân dân; tổ chức các chiến dịch truyền thông gắn với hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn; tổ chức liên hoan văn hóa, văn nghệ, tiếng hát từ khu dân cư gắn với chủ đề về bảo vệ môi trường; tổ chức hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi ở các cấp về bảo vệ môi trường.

2.3. Phát động các cuộc thi, hội thi trong các lứa tuổi tìm hiểu kiến thức, sáng kiến về bảo vệ môi trường; phát động, kêu gọi các lực lượng văn nghệ sỹ, học sinh, sinh viên, đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia các cuộc thi vẽ tranh, sáng tác ca khúc, thiết kế sản phẩm truyền thông, video clip về bảo vệ môi trường; phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng vận động Nhân dân tham gia bảo vệ môi trường.

2.4. Hình thành, phát triển các giải thưởng, thương hiệu sản phẩm, dịch vụ gắn với trách nhiệm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

3. Giải pháp về bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ

3.1. Hình thành lực lượng nòng cốt để thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện phong trào, tập trung vào đội ngũ cán bộ chuyên trách của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ từ tỉnh đến cơ sở và đội ngũ Trưởng Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư. Hình thành các câu lạc bộ, nhóm nòng cốt, nhóm sáng tạo nội dung ở các cơ quan, đơn vị, địa bàn cơ sở phục vụ công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường.

3.2. Tổ chức biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn, cẩm nang về bảo vệ môi trường; xây dựng chương trình, tài liệu tập huấn phù hợp với từng đối tượng và nội dung phong trào thi đua; tổ chức đồng loạt các lớp tập huấn, hội nghị chuyên đề nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng cho cán bộ Mặt trận, các tổ chức thành viên và các lực lượng nòng cốt, các câu lạc bộ ở địa phương, cơ sở.

3.3. Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả của các địa phương, trong nước và nước ngoài.

4. Giải pháp về phát triển các mô hình hiệu quả về bảo vệ môi trường

4.1. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận ở các cấp phối hợp với các sở, ngành, cơ quan chức năng tổ chức rà soát, đánh giá tổng thể, kết thúc các mô hình đang tồn tại có tính hình thức, không phù hợp, lựa chọn, phổ biến, nhân rộng các mô hình đang hoạt động có hiệu quả.

4.2. Khuyến khích thí điểm các mô hình, sáng kiến mới gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số để kêu gọi, vận động toàn dân chung tay

bảo vệ môi trường. Nghiên cứu, đề xuất các cấp ủy, chính quyền tạo cơ chế, điều kiện, nguồn lực để duy trì, phát triển các mô hình đem lại hiệu quả thiết thực.

5. Giải pháp về giám sát, phản biện xã hội, biểu dương, khen thưởng

5.1. Thành lập và duy trì hoạt động của các “*Tổ giám sát môi trường cộng đồng*” tại tất cả khu dân cư, tổ trưởng là Chủ tịch Chi hội Cựu chiến binh, thành viên là đại diện các chi đoàn, chi hội, lực lượng an ninh, trật tự ở cơ sở và các cá nhân tiêu biểu, người có uy tín ở địa bàn dân cư. Tổ giám sát có trách nhiệm giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại địa bàn; theo dõi, phát hiện và phản ánh kịp thời với cấp ủy, chính quyền và lực lượng chức năng về các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường.

5.2. Phát huy vai trò của Nhân dân trong việc giám sát, cung cấp thông tin phản ánh, tố giác các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong giám sát như hệ thống camera, tiếp nhận phản ánh của người dân qua nền tảng số.

5.3. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phản biện xã hội đối với dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, các dự án phát triển kinh tế - xã hội có liên quan, tác động trực tiếp đến môi trường và ảnh hưởng đến đời sống Nhân dân.

5.4. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã tổ chức chấm điểm, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện phong trào; công khai kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức bình xét và đề xuất biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ các nguồn sau:

1. Ngân sách nhà nước: Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách nhà nước; đồng thời lồng ghép từ các chương trình, đề án, nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ môi trường và các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn xã hội hóa: Bao gồm nguồn tài trợ, đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn vận động từ các quỹ, các chương trình hợp tác phát triển.

3. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, có trách nhiệm tham mưu, ban hành các hướng dẫn và tổ chức

triển khai phong trào thi đua trong phạm vi toàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện tại các địa phương, cơ quan, đơn vị. Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức phát động phong trào; chỉ đạo xây dựng, lựa chọn, nhân rộng các mô hình điểm; định kỳ sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu; tổng hợp kết quả triển khai, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, phân công các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong quá trình tổ chức triển khai phong trào; ban hành các cơ chế, chính sách, giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai phong trào ở các cấp; bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, từ các chương trình mục tiêu, các đề án, nhiệm vụ có liên quan đến bảo vệ môi trường để triển khai phong trào.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp trực tiếp, thường xuyên với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức triển khai thực hiện phong trào; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác bảo vệ môi trường.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh hưởng ứng phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, địa bàn và yêu cầu thực tiễn; phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức lực lượng tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan tại đơn vị, địa bàn đóng quân và khu vực dân cư.

- Sở Tài chính tham mưu, cân đối, cấp ngân sách triển khai các hoạt động phong trào cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp xã theo dự toán kinh phí hằng năm.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức triển khai phong trào trong hệ thống tổ chức và phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực.

3. Đề nghị các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Các tổ chức thành viên của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ động lựa chọn nội dung phù hợp, phát động triển khai phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đối tượng của tổ chức mình; đồng thời phát huy vai trò nòng cốt, dẫn dắt, lan tỏa phong trào trong cộng đồng, trong đó:

3.1. Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì triển khai phong trào trong đoàn viên, công nhân, người lao động và tại các cơ quan, doanh nghiệp. Phát động phong trào xây dựng “*Công sở xanh - sạch - đẹp*”, “*Nơi làm việc không rác*”; vận động đoàn viên công đoàn giảm sử dụng nhựa dùng một lần, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng; phối hợp với doanh nghiệp triển khai các mô hình “*Doanh nghiệp xanh*”, “*Nhà máy xanh*”; tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường tại nơi làm việc, khu công nghiệp; triển khai đồng loạt mô hình “*Giờ làm thứ 9*”...

3.2. Hội Nông dân tỉnh chủ trì triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường trong hội viên và khu vực nông nghiệp, nông thôn. Tổ chức các mô hình “*Cánh*

đồng xanh - sạch - không rác”, “*Khu sản xuất nông nghiệp sạch*”; vận động nông dân thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định; hướng dẫn hội viên áp dụng các biện pháp sản xuất nông nghiệp thân thiện với môi trường; tham gia bảo vệ nguồn nước, đất đai, hạn chế ô nhiễm trong sản xuất nông nghiệp.

3.3. Tỉnh đoàn chủ trì, tổ chức các hoạt động phong trào thanh niên tham gia bảo vệ môi trường, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của đoàn viên, thanh niên trong triển khai phong trào. Tổ chức, duy trì các hoạt động như “*Chiến dịch hè xanh tình nguyện*”, “*Ngày Chủ nhật xanh*”, “*Ngày thứ bảy tình nguyện*”, các chiến dịch làm sạch môi trường; triển khai mô hình “*Trường học xanh - không rác*”, xây dựng lực lượng “*đại sứ môi trường*” trong học sinh, sinh viên; huy động đoàn viên, thanh niên tham gia các hoạt động thu gom rác thải tại khu dân cư, sông, hồ, kênh, mương; ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội trong tuyên truyền, vận động giới trẻ thực hiện lối sống xanh.

3.4. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường trong hệ thống tổ chức, vận động hội viên và hộ gia đình thực hiện “*Gia đình xanh - sạch - đẹp*”: triển khai các mô hình “*Gia đình 5 không, 3 sạch*”, “*Nhà sạch - ngõ đẹp*”, “*Khu dân cư không rác thải nhựa*”; vận động hội viên thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, hạn chế sử dụng túi nilon và sản phẩm nhựa dùng một lần; tổ chức các hoạt động truyền thông, hướng dẫn kỹ năng giữ gìn vệ sinh môi trường trong gia đình; phối hợp xây dựng các mô hình chợ dân sinh xanh, giảm thiểu rác thải nhựa.

3.5. Hội Cựu chiến binh tỉnh chủ trì triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường trong hệ thống tổ chức, phát huy vai trò gương mẫu, nòng cốt trong công tác tuyên truyền, giám sát và bảo vệ môi trường tại cộng đồng. Chỉ đạo xây dựng và triển khai “*Tổ giám sát môi trường cộng đồng*” ở khu dân cư; làm đầu mối tập hợp, phản ánh các thông tin tố giác của Nhân dân đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

3.6. Các tổ chức thành viên khác của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động, chủ động triển khai phong trào thi đua phù hợp với từng lĩnh vực, nhóm đối tượng của tổ chức mình.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã

4.1. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên trên địa bàn triển khai phong trào; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật, cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ tổ chức thực hiện phong trào.

4.2. Phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh trên địa bàn; lồng ghép nội dung của phong trào vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các chương trình liên quan khác của địa phương. Chỉ đạo triển khai phong trào trong hệ thống các cơ quan nhà nước và phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực ở địa phương.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

5.1. Xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với tình hình địa phương; tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp và các tổ chức thành viên tổ chức triển khai phong trào đến các Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư, từng cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; hướng dẫn cụ thể nội dung, tiêu chí thi đua, phương thức tổ chức thực hiện trên địa bàn.

5.2. Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư có trách nhiệm tổ chức triển khai phong trào đến từng hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; duy trì “*Tổ giám sát môi trường cộng đồng*”; theo dõi, nắm tình hình trong tổ chức triển khai thực hiện; bình xét, đề xuất khen thưởng đối với các hộ gia đình tiêu biểu.

5.3. Định kỳ tổ chức sơ kết, biểu dương, khen thưởng các hộ gia đình tiêu biểu, đề xuất khen thưởng các khu dân cư, đơn vị, trường học, cơ sở sản xuất, kinh doanh tiêu biểu trên địa bàn xã.

5.4. Báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tuyên giáo, Công tác xã hội, Dân tộc và Tôn giáo) theo định kỳ: Báo cáo tháng **trước ngày 10** hằng tháng; báo cáo quý **trước ngày 15** tháng cuối cùng của quý; báo cáo năm **trước ngày 30/11**.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án số 01/ĐA-MTTW-BTT, ngày 25/5/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về phát động phong trào thi đua “*Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp*”. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan cấp tỉnh; cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể cấp xã; các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ quan tâm phối hợp, hưởng ứng triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Thường trực UBTWMTTQVN (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực UBND tỉnh (để chỉ đạo p/h);
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (p/h);
- Các Đoàn thể CT-XH, tổ chức thành viên (chỉ đạo t/h);
- Đảng ủy xã, phường, đặc khu (chỉ đạo t/h);
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã, phường, đặc khu (t/h);
- Lưu: VT, Ban TGCTXHDTTG.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Việt

